

BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI

Dự án: Đường nối QL.37-QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang.

Tuyến nhánh: Cải tạo, nâng cấp ĐT.294 đoạn từ ngã ba Tân Sôi huyện Yên Thế đến xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên (Đợt 9)

Địa điểm: Thôn Giữa, thôn Ngoài xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(Kèo theo Quyết định số: /QĐ - UBND ngày /11/2022 của UBND huyện Tân Yên)

STT	Tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ sử dụng	Thông tin thửa đất theo bản đồ Địa chính			Thông tin thửa đất theo bản đồ trích đo, QĐ 494			Thông tin thửa đất theo HSĐC, GCN			Loại đất	Diện tích thu hồi (m ²)				Ghi chú
			Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)		Diện tích thu hồi DA (m ²)	DT thu hồi đất cây lâu năm-CLN	DT thu hồi đất ở-ONT (m ²)	DT thu hồi đất cây lâu năm-CLN trong cùng thửa đất ở (m ²)	
1	Ngô Thị Hợi (GCN: Ngô Sách Đào)	Thôn Ngoài	27	26	872,5	27	26	863,5		1	744	ONT+ CLN	8,1		8,1		QĐ: 58 ngày 28/12/2000 SVS: 03233
2	Nguyễn Văn Bộ	Thôn Giữa	28	84	542,9	28	84	514,9		1	210	ONT+ CLN	50,8			50,8	
3	Ngô Đắc Chiến	Thôn Giữa	28	60	67,8	28	60	53,5				CLN	15,6	15,6			QĐ: 58 ngày 28/12/2000 SVS: 03706
	Tổng				1483,2			1431,9			954		74,5	15,6	8,1	50,8	

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TẠI XÃ TÂN TRUNG

DỰ ÁN: ĐƯỜNG NÓI QL.37-QL.17-VỖ NHAI (THÁI NGUYỄN), TỈNH BẮC GIANG.

**TUYẾN NHÁNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐT.294 ĐOẠN TỪ NGÃ BA TÂN SỎI, HUYỆN YÊN THẾ ĐẾN XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN YÊN,
TẠI XÃ TÂN TRUNG, HUYỆN TÂN YÊN (ĐỢT 9) - ĐỐI VỚI ĐẤT Ở, ĐẤT VƯỜN (CLN) TRONG CÙNG THỪA ĐẤT Ở**

Địa điểm: thôn Giữa, thôn Ngoài xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(Kèo theo Quyết định số: /QĐ - UBND ngày /11/2022 của UBND huyện Tân Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ (Thôn)	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa (m2)	Diện tích thu hồi (m2)		Loại đất	Bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân			Tổng phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đồng)
						Đất ở (m2)	Đất CLN (m2)		Bồi thường về đất ở 8.000.000đ/m2	Bồi thường về đất CLN (đất vườn) trong cùng thửa đất ở 4.000.000đ/m2	BT chi phí di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất - Di chuyển trong phạm vi xã 3.500.000đ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8.000.000x7	11=4.000.000x8	12	13=10+11+12
1	Ngô Thị Hợi (GCN: Ngô Sách Đào)	Thôn Ngoài	27	26	8,1	8,1		ONT	64.800.000			64.800.000
2	Nguyễn Văn Bộ	Thôn Giữa	28	84	50,8		50,8	CLN		203.200.000		203.200.000
	Tổng				58,9	8,1	50,8	-	64.800.000	203.200.000	-	268.000.000

**PHƯƠNG ÁN BÒI THƯỜNG HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TẠI XÃ TÂN TRUNG
 DỰ ÁN: ĐƯỜNG NỐI QL.37-QL.17-VỖ NHAİ (THÁI NGUYÊN), TỈNH BẮC GIANG.
 TUYẾN NHÁNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐT.294 ĐOẠN TỪ NGÃ BA TÂN SỎI, HUYỆN YÊN THẾ ĐẾN XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN
 YÊN,**

TẠI XÃ TÂN TRUNG, HUYỆN TÂN YÊN (ĐỢT 9) - ĐỐI VỚI ĐẤT CLN

Địa điểm: thôn Giữa, thôn Ngoài xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
 (Kèo theo Quyết định số: /QĐ - UBND ngày /11/2022 của UBND huyện Tân Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên chủ sử dụng đất	Thông tin thửa đất theo bản đồ trích đo,			Loại đất	Diện tích thu hồi (m ²)		Bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân				Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB
		Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa (m ²)		Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Đất hộ gia đình (m ²)	Bồi thường về đất CLN: 42.000đ/m ²	Hỗ trợ ổn định đời sống khi nhà nước thu hồi đất CLN: 7.000đ/m ²	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm =3 lần giá đất đất CLN: 126.000đ/m ²	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với đất công ích (50% giá đất)		
1	Ngô Đắc Chiến	28	60	53,5	CLN	15,6	15,6	655.200	109.200	1.965.600	-	2.730.000	2.730.000
	Tổng						15,6					2.730.000	2.730.000

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TÀI SẢN NẪM TRÊN ĐẤT ĐỦ ĐIỀU KIỆN BỒI THƯỜNG VỀ ĐẤT
KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TẠI XÃ TÂN TRUNG (ĐỢT 9)**

Dự án: Đường nối QL.37-QL.17-Vô Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang. Tuyến nhánh: Cải tạo, nâng cấp ĐT.294 đoạn từ ngã ba Tân Sỏi, huyện Yên Thế đến xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên

Địa điểm: thôn Giữa, thôn Ngoài, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(Kèo theo Quyết định số: /QĐ - UBND ngày /11/2022 của UBND huyện Tân Yên)

Ghi chú: Mức hỗ trợ tài sản trên đất cho hộ là 80% Đơn vị tính: đồng

STT	Chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng đất	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất	Diện tích thu hồi	Loại tài sản, cây trồng được bồi thường, hỗ trợ	ĐV tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Mức hỗ trợ	Thành tiền (đồng)	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Ngô Thị Hợi	Thôn Ngoài	27	26	872,5	ONT	8,1	Cây sấu, ĐK gốc trên 40cm	đ/cây	1	1.160.000	100%	1.160.000	1.640.163
								Khối bê tông cốt thép mác 200, (Kích thước 15×15cm, cao 5,5m)	đ/m³	0,12	3.670.000	100%	454.163	
								Cây đu đủ, cây từ 3 tháng đến dưới 6 tháng	đ/cây	1	26.000	100%	26.000	
2	Nguyễn Văn Bộ	Thôn Giữa	28	84	542,9	CLN	43,4	Khối bê tông mác 200, dài 10,6m, rộng 4,8m, dày 0,1m,	đ/m³	5,09	1.920.000	80%	7.815.168	46.712.128
								Khối xây gạch chi dày ≥ 330mm, (2 trụ cổng kích thước 60×60cm, cao 2,5m,	đ/m³	1,80	1.200.000	80%	1.728.000	
								Nhà tạm loại B, Móng xây cay, khung cột bê tông, mái Fibrô xi măng: Dài 5,8m, rộng 3,7m	đ/m²XD	21,46	1.120.000	80%	19.228.160	
								Cây cảnh nhóm 3, Cây hoa giấy, ĐK gốc 7cm	đ/cây	2	38.000	100%	76.000	
								Tường rào xây cay bê tông, dày 130mm, bở trụ, Dài 14,0m, cao 2,5m,	đ/m²	35,00	260.000	80%	7.280.000	
								Kí ốt loại C, mái kết cấu bằng sắt, lợp tôn, không có tường bao che, Dài 3,7m, rộng 1,5m,	đ/m²XD	5,55	220.000	80%	976.800	
								Cây Nhãn, tán từ 4 ≤ F < 5m	đ/cây	2	1.364.000	100%	2.728.000	
								Kí ốt loại C, mái kết cấu bằng sắt, lợp tôn, không có tường bao che, Dài 4,0m, rộng 3,5m,	đ/m²XD	14,00	220.000	80%	2.464.000	
Công sắt: Khung làm bằng ống kẽm, phần dưới bịt tôn, phần trên chân song bằng sắt hình, sắt tròn, hoa sắt, sơn màu, Dài 2,5m, cao 2,3	đ/m²	5,75	960.000	80%	4.416.000									
3	Ngô Đắc Chiến	Thôn Giữa	28	60	67,8	CLN	15,6	Tường rào xây cay bê tông, dày 130mm, bở trụ, Dài 6,1m, cao 0,8m,	đ/m²	4,88	270.000	80%	1.054.080	1.054.080
TỔNG												49.406.371	49.406.371	

Căn cứ theo công văn số 2656/SNN-KHTC ngày 31/12/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi

Nhà nước thu hồi đất 06 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ theo công văn số 46/SXD-KT&VLXD ngày 06/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc công bố đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Ghi chú:

Mức hỗ trợ 50%: Đối với tài sản hình thành trên đất không đủ điều kiện bồi thường về đất.

Mức hỗ trợ 100 %: Đối với đất thu hồi là đất ở: Tài sản hình thành trên đất là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất

Mức hỗ trợ 80%: Đối với đất thu hồi là CLN trong cùng thửa đất ở, tài sản hình thành trên đất là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất.

